

Số: 06/2026/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 100 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 45/2026/TLST- DS ngày 10 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q, Trưởng phòng Xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền Bắc (Văn bản uỷ quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025).

Người được uỷ quyền nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Tề Công M, Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản uỷ quyền số 121003/2025/UQ-VPB ngày 12/12/2025).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Xóm A, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Các bên đương sự thoả thuận, ông Nguyễn Đức T sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) toàn bộ số tiền nợ (tính đến ngày 16/03/2026) là **95.899.386 đồng** (*Chín mươi lăm triệu tám trăm chín mươi chín nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng*); trong đó gồm có:

- Nợ gốc: 68.581.942 đồng.

- Nợ lãi: 27.317.444 đồng.

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

* *Phương thức thanh toán:* Ông Nguyễn Đức T sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) toàn bộ số tiền nợ là **95.899.386 đồng** (*Chín mươi lăm triệu tám trăm chín mươi chín nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng*) ngay sau khi Toà án ban hành Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Kể từ ngày 17/03/2026, ông Nguyễn Đức T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số LN 2311241004834 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trong trường hợp ông Nguyễn Đức T vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP V (V1) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông Nguyễn Đức T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận nêu trên.

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Đức T nhận chịu toàn bộ số tiền án phí Dân sự sơ thẩm là 2.397.484đ (*Hai triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm tám tư đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền 2.223.000đ (*Hai triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000650 ngày 10/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5- Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 5- Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận DS.

THẨM PHÁN

Lê Huy Bắc